

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST

Ngày 26-8-2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi
ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thanh T.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hồng M;

2. Bà Trần Thị Bạch T.

- Thư ký phiên tòa: bà Lâm Thị Ngọc Tr, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn t N - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh H V T, sinh năm 1982;

Cư trú tại: ấp Gò Đá, xã M C, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Bị đơn: chị Tr T H, sinh năm 1985;

Cư trú tại: ấp Cầu, xã T P, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh H V T trình bày:

Về hôn nhân: Anh H V T và chị Tr T H tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy Ban nhân dân xã M C, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vào năm 2007. Quá trình vợ, chồng chung không có hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, từ năm 2015 đến nay thì anh T và chị Hên đã không còn chung sống vợ chồng, không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng không còn, anh T yêu cầu được ly hôn chị Hên.

Về con chung: anh H V T và chị Tr T H có 01 con chung tên H T Y N, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2008, hiện con chung đang sống với anh T, anh T có nguyện vọng được nuôi cháu Nhi, không yêu cầu chị Hên cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: anh H V T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ nhưng bị đơn chị Tr T H vắng mặt không có lý do.

Kết quả thu thập chứng cứ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử xác định chị Tr T H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Cầu, xã T P, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, chị Hên đi làm thuê nên không có mặt thường xuyên nhưng có về địa phương, xác định tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị Hên có mâu thuẫn trầm trọng, đã không còn chung sống vợ chồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Anh H V T và chị Tr T H vắng mặt

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi vụ án thụ lý, quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H V T đối với chị Tr T H.

Về con chung: Giao anh H V T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu H T Y N, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2008. Ghi nhận anh T không yêu cầu chị Hên cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Anh H V T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm;

Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân Huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: anh H V T yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung khi ly hôn với chị Tr T H là tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn được quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại ấp Cầu, xã T P, huyện Tân Biên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

[1.2] Về vắng mặt của đương sự: anh H V T có đơn yêu cầu giải quyết xét xử vắng mặt; chị Tr T H đã được tổng đạt hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị Hên.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: anh H V T và chị Tr T H tự nguyện chung sống vợ, chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M C, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vào năm 2007, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét tình trạng hôn nhân của anh H V T và chị Tr T H, Hội đồng xét xử xét thấy: Tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập thể hiện quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị Hên đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, phù hợp với lời trình bày của anh T trong quá trình giải quyết vụ án. Nay anh H V T yêu cầu ly hôn với chị Tr T H là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: anh H V T và chị Tr T H có 01 con chung tên H T Y N, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2008, hiện nay cháu Nhi đang được anh T trực tiếp nuôi dưỡng và cháu Nhi cũng có nguyện vọng được sống với anh T nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu Nhi cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ghi nhận anh H V T không yêu cầu chị Tr T H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Tr T H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh H V T không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị Tr T H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng không trình bày ý kiến, vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: anh H V T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H V T

Về hôn nhân: anh H V T được ly hôn với chị Tr T H.

Về con chung: Giao anh H V T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu H T Y N, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2008. Ghi nhận anh H V T không yêu cầu chị Tr T H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Tr T H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, anh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Chị Hén không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí: anh H V T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0003902 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; anh H V T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. anh H V T và chị Tr T H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- PKTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND xã M C, huyện Tân Biên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh T